

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 27 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Xuân D**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị **Quách Thị Vân A**, sinh năm 1991;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2B khu 1, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hiện nay đang ở: 65 Stanton, Southampton, Hampshire, United Kingdom So 15 4HU.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Xuân D**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị **Quách Thị Vân A**, sinh năm 1991;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2B khu 1, phường G, thành

phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hiện nay đang ở: 65 Stanton, Southampton, Hampshire, United Kingdom
Số 15 4HU.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Quách Thị Vân A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Anh T, sinh ngày 03/10/2018 cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Lê Xuân D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Quách Thị Vân A. Vì chị Quách Thị Vân A tự nguyện không yêu cầu.

Anh Lê Xuân D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp của vợ chồng: Anh Lê Xuân D và chị Quách Thị Vân A đều xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Lê Xuân D tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Lê Xuân D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0000193 ngày 09/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Lê Xuân D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hà Giang